TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8- HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2025/HS-ST
Ngày: 30-12-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Thế Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Gia Khải

2. Bà Phạm Thị Loan

- *Thư ký phiên tòa*: bà Vũ Thị Huế - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 8- Hưng Yên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: ông Nguyễn Quang Trung - Kiểm sát viên

Trong ngày 30 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8- Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Lý Chàn P, sinh ngày 20/6/1993 tại xã H, tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: xóm B, xã H, tỉnh Cao Bằng; chỗ ở hiện nay: thôn Đ, xã H, tỉnh Hưng Yên; căn cước công dân số 004093003369 do Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 04/3/2024; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Vần C, sinh năm 1973 và bà Đặng Mùi L, sinh năm 1977; vợ là: chị Đặng Thị M, sinh năm 1993 và có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: không.

Bị tạm giữ từ ngày 12/9/2025 đến ngày 18/9/2025 tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh H.

(Bị cáo có mặt tại phiên toà)

- *Người chứng kiến*: ông Lê Xuân L1, sinh 1961 và ông Lê Công M1, sinh năm 1967; đều cư trú: thôn Đ, xã H, tỉnh Hưng Yên (đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 30 phút ngày 12/9/2025, tại đường N thôn Đ, xã H, tỉnh Hưng Yên; tổ công tác Công an xã H, tỉnh Hưng Yên phát hiện Lý Chàn P đang đi bộ một mình,

có biểu hiện liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu P dừng lại để kiểm tra. Trước sự chứng kiến của đại diện chính quyền địa phương và người chứng kiến, P đã tự nguyện lấy từ túi quần bên trái, phía trước đang mặc giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy tráng kim màu trắng, chứa chất bột màu trắng dạng cục và khai nhận đó là gói Heroine của P mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã đưa P cùng vật chứng và mời người chứng kiến về trụ sở Công an xã H, tỉnh Hưng Yên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lý Chàn P tại thôn Đ, xã H, tỉnh Hưng Yên, không thu giữ gì.

Lý Chàn P khai nhận: khoảng 08 giờ ngày 12/9/2025, P đã đi bộ từ Công ty TNHH C2, địa chỉ: thôn Đ, xã H, tỉnh Hưng Yên đến khu vực chân cầu Đ, thôn Đ, xã H, tỉnh Hưng Yên, mua của một người đàn ông khoảng 35 tuổi, không biết tên, địa chỉ, 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng rồi giấu vào túi quần bên trái đang mặc và tiếp tục đi đến nghĩa trang T, xã H, tỉnh Hưng Yên để sử dụng ma túy. Khi đi đến đoạn đường vào nghĩa trang thì bị Công an xã H phát hiện, bắt quả tang

Bản kết luận giám định số 1224/KL-KTHS ngày 15/9/2025 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận: Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,1758 gam.

Bản cáo trạng số 46/CT-VKSKV8 ngày 16/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Lý Chàn P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Hưng Yên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lý Chàn P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025; xử phạt bị cáo Lý Chàn P từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 12/9/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong có chứa chất ma tuý hoàn lại sau giám định,

Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý và có lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh H; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Hưng Yên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Hồi 08 giờ 30 phút ngày 12/9/2025, tại đường N thôn Đ, xã H, tỉnh Hưng Yên, bị cáo Lý Chàn P đã có hành vi tàng trữ trái phép trên người 0,1758 gam Heroine mục đích để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và toàn bộ chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, bị cáo Lý Chàn P đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, C1, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma tuý, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, thể hiện ý thức coi thường pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Từ những phân tích trên, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định; bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không vì mục đích lợi nhuận. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc ma tuý do không xác định được danh tính của đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ 01 gói giấy tráng kim màu trắng bên trong có chứa chất ma túy hoàn lại sau khi giám định, cần tịch thu để tiêu huỷ.

[9] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lý Chàn P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025

Xử phạt bị cáo Lý Chàn P 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 12/9/2025.

2. Về xử lý vật chứng: *Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,*

Tịch thu để tiêu huỷ: 0,1533 gam mẫu vật hoàn lại sau giám định và toàn bộ bao gói thu giữ của Lý Chàn P trong phong bì niêm phong số 1224/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh H.

Vật chứng trên đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8, Hưng Yên ngày 17/12/2025.

3. Về án phí: *Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,*

M2 nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Chàn P.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND khu vực 8, tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan THA hình sự CA tỉnh Hưng Yên;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Hưng Yên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên;
- Phòng THA dân sự khu vực 8, Hưng Yên;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thế Hùng